

Số: 322/TB-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh sau khi thăm, kiểm tra phương án phát triển kinh tế - xã hội và chương trình công tác trọng tâm năm 2026 tại các xã: Chư Puh, Ia Le, Ia Hrú

Ngày 25/4/2026, đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh thăm, kiểm tra phương án phát triển kinh tế - xã hội, chương trình công tác trọng tâm năm 2026 và khảo sát thực địa một số địa điểm, dự án tại các xã: Chư Puh, Ia Le, Ia Hrú; tham dự đoàn công tác có đại diện các sở, ban, ngành: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Dân tộc và Tôn giáo, Nội vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Thống kê tỉnh, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn, Văn phòng UBND tỉnh; Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Phó Chủ tịch UBND và Trưởng các phòng, ban, Trung tâm trực thuộc các địa phương; đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp. Sau khi nghe Bí thư, Chủ tịch UBND các địa phương báo cáo, ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận một số nội dung như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về tiềm năng lợi thế và dư địa tăng trưởng

Qua khảo sát thực địa và nghe báo cáo của lãnh đạo các địa phương, khu vực Chư Puh, Ia Le, Ia Hrú có nhiều tiềm năng, lợi thế nổi trội và dư địa phát triển lớn.

Khu vực có điều kiện tự nhiên thuận lợi, quỹ đất nông nghiệp dồi dào, phù hợp phát triển các vùng nguyên liệu tập trung về cây công nghiệp, cây ăn quả, dâu tằm, rừng gỗ lớn gắn với công nghiệp chế biến sâu; đồng thời có tiềm năng phát triển chăn nuôi công nghiệp và năng lượng tái tạo.

Với vị trí trên trục Quốc lộ 14, là cửa ngõ kết nối Gia Lai với Đắk Lắk, khu vực này có vai trò quan trọng trong liên kết vùng, thu hút đầu tư, mở rộng giao thương và hình thành động lực tăng trưởng mới cho phía Tây Nam của tỉnh. Trên nền tảng hiện có, đây là điều kiện thuận lợi để bứt phá, phấn đấu đạt tăng trưởng hai con số, nâng cao quy mô, chất lượng và tính bền vững của tăng trưởng.

2. Về phương thức lãnh đạo, điều hành:

UBND tỉnh ghi nhận, đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, tư duy đổi mới và sự sâu sát cơ sở của đồng chí Bí thư Đảng ủy, đồng chí Chủ tịch UBND xã trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Mặc dù địa bàn còn nhiều khó khăn, các đồng chí đã chủ động nắm chắc thực tiễn, cụ thể hóa chỉ tiêu tăng trưởng, khai thác tiềm năng, lợi thế

của địa phương; đồng thời tích cực tháo gỡ các điểm nghẽn về giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư và các vướng mắc phát sinh.

Trong thời gian tới, địa phương cần tiếp tục đổi mới tư duy tổ chức thực hiện theo hướng linh hoạt, quyết liệt, không máy móc; chủ động triển khai song song các công việc có thể thực hiện đồng thời, nhất là trong chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục, huy động nguồn lực và phối hợp với các sở, ngành. Mục tiêu là rút ngắn thời gian xử lý, sớm tạo kết quả cụ thể, nhưng phải bảo đảm đúng quy định pháp luật, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch và hiệu quả.

Đồng thời, cần phát huy tốt đội ngũ cán bộ trẻ, được đào tạo bài bản, có trách nhiệm và tư duy mới, coi đây là nguồn lực quan trọng để nâng cao chất lượng tham mưu, đổi mới phương thức tổ chức thực hiện và tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CHUNG

1. Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương: Toàn hệ thống chính trị phải thực hiện nghiêm **phương châm “4 không” trong thực thi công vụ:** không lãng phí một ngày; không chậm trễ một tuần; không bỏ lỡ cơ hội trong một tháng; không để rơi vào thế bị động trong một năm. Đây là thước đo kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm và hiệu quả công việc của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân.

2. Đổi mới tư duy và phương thức điều hành: Các địa phương phải chuyển mạnh từ tư duy **“quản lý, kiểm soát”** sang **“phục vụ, kiến tạo phát triển”**, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Công tác chỉ đạo, điều hành phải bám sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ và hiệu quả; gắn với phương châm **“3 chủ động – 3 minh bạch – 3 trách nhiệm”**. Đồng thời, quán triệt tinh thần làm việc thần tốc, quyết liệt, không bàn lùi, chỉ bàn làm; không nêu lý do, chỉ tạo kết quả; phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ cấp xã

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND các địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm như giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, thu ngân sách, triển khai dự án trọng điểm, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách do tỉnh giao.

Cán bộ, công chức, viên chức cấp xã phải có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với địa phương, chủ động đổi mới phương pháp làm việc, tăng cường ứng dụng công nghệ, AI trong xử lý công việc; đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai dự án, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển.

Việc giao nhiệm vụ phải thực hiện theo **nguyên tắc “6 rõ”**: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả; mỗi nhiệm vụ có một đầu mối chịu trách nhiệm chính. Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc để xảy ra sai phạm do nguyên nhân chủ quan thì phải kiểm điểm, xử lý nghiêm theo quy định.

4. Khơi thông nguồn lực, nâng cao hiệu quả phối hợp và giữ vững ổn định

Các địa phương chủ động rà soát, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển; mạnh dạn đề xuất ý tưởng mới, cách làm sáng tạo, giải pháp đột phá nhằm tạo động lực tăng trưởng nhanh, bền vững.

Tăng cường phối hợp chặt chẽ, thực chất với các sở, ban, ngành để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đối với vấn đề vượt thẩm quyền, phải chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền, đồng thời đề xuất phương án xử lý cụ thể, khả thi, không để kéo dài, ảnh hưởng tiến độ phát triển. Quá trình **phát triển kinh tế** phải gắn với nâng cao đời sống Nhân dân, **bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh**; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để phát sinh “điểm nóng”, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

5. Chủ trương và giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư

Tập trung cải cách thủ tục hành chính, triển khai song song các thủ tục về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, đầu tư, xây dựng; rút ngắn tối đa thời gian xử lý hồ sơ. Thực hiện nghiêm Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh, bảo đảm hoàn thành thủ tục trong **38 ngày** đối với dự án trong khu công nghiệp và **60 ngày** đối với dự án ngoài khu công nghiệp.

Yêu cầu các chủ đầu tư, nhà đầu tư, kể cả dự án đầu tư công, phân đầu rút ngắn tối thiểu **1/4 thời gian thực hiện dự án**; tổ chức thi công cao điểm theo tinh thần “**3 ca, 4 kíp**”, sớm hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Đối với các dự án trên quỹ đất thu hồi do cơ quan, doanh nghiệp nhà nước quản lý, các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện phương châm “**vừa chạy vừa xếp hàng**”; chủ động triển khai ngay các việc đủ điều kiện như rà soát hiện trạng đất, kiểm đếm, đo đạc, xác định ranh giới, lập hồ sơ pháp lý, chuẩn bị bàn giao mặt bằng. Đồng thời, thực hiện song song việc lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và trình quyết định thu hồi đất theo quy định.

Mục tiêu là sớm tạo quỹ đất sạch, bảo đảm điều kiện khởi công, đẩy nhanh tiến độ dự án, tạo động lực tăng trưởng mới cho địa phương.

6. Về cơ chế phân bổ ngân sách:

Công tác thu ngân sách của các địa phương cơ bản bảo đảm tiến độ, nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và dư địa phát triển. Từ năm 2027, cần rà soát, **giao nhiệm vụ thu ngân sách sát thực tiễn hơn**, phù hợp với năng lực phát triển, quy mô dự án, tiềm năng nguồn thu và tốc độ tăng trưởng của từng địa bàn.

Cơ chế phân bổ ngân sách phải có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên nguồn lực cho các địa bàn có lợi thế phát triển, nhiều dự án động lực, khả năng tạo nguồn thu mới và đóng góp lớn cho tăng trưởng chung của tỉnh; đồng thời tiếp tục bảo đảm chính sách hỗ trợ đối với khu vực đặc biệt khó khăn theo quy định. **Không phân bổ ngân sách bình quân, chia đều, dàn trải**. Đối với địa bàn có dư địa phát triển lớn, cần tạo điều kiện tái đầu tư hạ tầng, giải phóng mặt bằng, hoàn thiện điều kiện thu hút đầu tư, qua đó thúc đẩy tăng trưởng và tăng đóng góp trở lại cho ngân sách tỉnh.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đối với các địa phương

a) Về công tác quy hoạch và định hướng phát triển

Tập trung triển khai hiệu quả các quy hoạch chung xây dựng cấp xã đã được phê duyệt; chủ động rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo thẩm quyền, đúng quy định. **Công tác quy**

hoạch phải đồng bộ, khả thi, sát thực tiễn, tạo thuận lợi thu hút đầu tư, triển khai dự án và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Các địa phương cần **đánh giá thực chất tiềm năng, lợi thế, khó khăn, điểm nghẽn và dư địa tăng trưởng của từng khu vực, ngành, lĩnh vực**; từ đó xác định rõ địa bàn trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên, dự án động lực và kịch bản phát triển phù hợp, tránh dàn trải, bảo đảm sử dụng hiệu quả từng loại đất, từng nguồn lực.

Về đất đai, **phải quản lý chặt chẽ quỹ đất công**, xây dựng danh mục quỹ đất có khả năng thu hút đầu tư để xúc tiến đầu tư, tạo nguồn lực phát triển. **Đối với quỹ đất trong dân, nghiên cứu mô hình liên kết sản xuất, hợp tác xã, tổ hợp tác, liên kết** người dân với doanh nghiệp nhằm tích tụ, tập trung đất đai đúng quy định, nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập.

Quy hoạch sử dụng đất phải căn cứ điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng, nguồn nước, hạ tầng và lợi thế từng vùng. Đất màu mỡ, chủ động nguồn nước ưu tiên phát triển nông nghiệp hàng hóa, vùng nguyên liệu tập trung, cây công nghiệp, cây ăn quả, dâu tằm, nông nghiệp công nghệ cao; **đất khô cằn, hiệu quả thấp nghiên cứu chuyển sang năng lượng tái tạo, chăn nuôi tập trung hoặc mô hình kinh tế hiệu quả hơn**; đồng thời hình thành vùng rừng gỗ lớn gắn với chế biến sâu và bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, **cần tích hợp phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm** nông nghiệp ở nơi có điều kiện, nhằm khai thác giá trị đa dụng của đất đai, phát huy bản sắc văn hóa, tạo sinh kế, việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

Các địa phương phải chủ động cập nhật quy định pháp luật, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của sở, ngành; thực hiện nghiêm nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, nhất là về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng và quản lý trật tự xây dựng. Nội dung thuộc thẩm quyền phải giải quyết dứt điểm; vấn đề vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo, đề xuất rõ phương án, cơ sở pháp lý, trách nhiệm và thời hạn hoàn thành, bảo đảm triển khai đồng bộ, thông suốt, đúng quy định, phục vụ phát triển nhanh và bền vững.

b) Về phát triển kinh tế và liên kết sản xuất

Các địa phương tập trung tổ chức lại sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung, quy mô lớn, có thị trường ổn định; thiết lập các chuỗi liên kết giá trị bền vững giữa người dân với doanh nghiệp có năng lực về tài chính, công nghệ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Mục tiêu là hình thành vùng nguyên liệu, vùng trồng tập trung, gắn với chế biến sâu, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc và bảo hộ sản phẩm chủ lực.

Mô hình liên kết phải thực chất, hiệu quả, gắn với các chương trình, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, nhất là các Chương trình mục tiêu quốc gia; vận hành hiệu quả liên kết **Nhà nước – Nhà nông – Nhà doanh nghiệp – Nhà khoa học**, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò trung tâm tổ chức chuỗi giá trị, đầu tư công nghệ, chế biến và thị trường tiêu thụ.

Các địa phương phải xác định rõ cây trồng, vật nuôi, sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh để tập trung phát triển, tránh dàn trải; gắn kết doanh nghiệp ngay từ khâu quy hoạch vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất, tiêu chuẩn kỹ thuật, thu hoạch, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ. Đồng thời, đẩy mạnh nông nghiệp tuần hoàn, hữu cơ, công nghệ cao; tận dụng phụ phẩm để giảm chi phí, hạn chế ô nhiễm và nâng cao hiệu quả kinh tế.

Rà soát toàn bộ các dự án trên địa bàn, phân loại rõ dự án động lực, dự án đang vướng mắc về thủ tục, đất đai, quy hoạch, giải phóng mặt bằng để tập trung tháo gỡ; chủ động hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát, đề xuất dự án mới phù hợp với tiềm năng, lợi thế địa phương.

Chủ động mời gọi, làm việc với các doanh nghiệp, nhà đầu tư có năng lực, uy tín vào các lĩnh vực trọng điểm như sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chế biến nông sản, năng lượng tái tạo, trồng rừng gỗ lớn, chăn nuôi tập trung, nông nghiệp công nghệ cao và hạ tầng phục vụ sản xuất; cam kết đồng hành với nhà đầu tư **nói thật, làm thật, triển khai thật, tạo giá trị thật**.

Về công nghiệp, mỗi xã nghiên cứu, rà soát định hướng quy hoạch tối thiểu một cụm công nghiệp; trước mắt ưu tiên mô hình **cụm công nghiệp liên xã**, gắn với vùng nguyên liệu, giao thông, logistics, điện, nước và xử lý môi trường. Hạn chế đầu tư phân tán, nhỏ lẻ, không sát nhu cầu doanh nghiệp. Việc phát triển công nghiệp phải hài hòa với nông nghiệp bền vững; ưu tiên đất màu mỡ, chủ động nước cho sản xuất nông nghiệp, bố trí công nghiệp trên khu vực đất xấu, kém hiệu quả hoặc vị trí phù hợp theo quy hoạch.

c) Triển khai quyết liệt, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia: Yêu cầu Lãnh đạo xã phải nắm chắc các định hướng triển khai các chương trình MTQG theo đúng tinh thần chỉ đạo tại Thông báo kết luận số 116/TB-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh, để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả vốn chương trình.

d) Về phát triển hạ tầng, vật liệu xây dựng

Các địa phương chủ động rà soát toàn bộ mạng lưới giao thông thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là đường liên xã, đường nông thôn, đường nội đồng, đường vào khu sản xuất, vùng nguyên liệu và khu vực dự kiến triển khai dự án; kịp thời xử lý các tuyến xuống cấp, hư hỏng nặng, vị trí mất an toàn, ngập úng, sạt lở. Thiết lập cơ chế phản ứng nhanh trong duy tu, sửa chữa; ưu tiên nâng cấp các tuyến kết nối vùng, khu sản xuất, vùng nguyên liệu, khu chăn nuôi tập trung, cụm công nghiệp và dự án trọng điểm.

Việc đầu tư hạ tầng giao thông phải gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, vùng sản xuất và phát triển quỹ đất; tính toán khả năng kết nối lâu dài, mở rộng không gian phát triển, thu hút đầu tư. Đồng thời, **chủ động làm việc với các nhà đầu tư chiến lược trên tinh thần “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”**, vận động doanh nghiệp đồng hành, hỗ trợ xã hội hóa đầu tư hạ tầng thiết yếu.

Về thủy lợi, xác định đây là nhiệm vụ ưu tiên để bảo đảm nguồn nước sản xuất, hình thành vùng nguyên liệu tập trung, phát triển cây trồng chủ lực và thích ứng biến đổi khí hậu. Các địa phương phối hợp rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp các hồ đập, kênh mương như Hồ Đông Xuân, hệ thống kênh mương Ayun Hạ, hồ Plei Thọ Ga và các công trình có khả năng mở rộng vùng tưới; đánh giá kỹ hiện trạng, diện tích phục vụ, tổng mức đầu tư, hiệu quả và nguồn vốn.

Trên cơ sở đó, **lập danh mục công trình thủy lợi theo thứ tự ưu tiên để đề xuất đưa vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030**, ưu tiên công trình phục vụ vùng nguyên liệu, nâng cao năng suất, ổn định sinh kế và phát triển sản xuất hàng hóa. Đối với khu vực đã có hoặc dự kiến có thủy lợi ổn định, cần ưu tiên đất cho nông nghiệp chất lượng cao, không quy hoạch công nghiệp trên vùng đất màu mỡ, chủ động nguồn nước.

Về vật liệu xây dựng, khẩn trương rà soát các mỏ đất san lấp, đá, cát, sỏi và vật liệu phục vụ thi công; làm rõ vị trí, trữ lượng, khả năng cung ứng, hiện trạng khai thác, vướng mắc thủ tục, môi trường, đất đai, giao thông kết nối và nhu cầu sử dụng cho các dự án. Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành liên quan để hoàn thiện thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác theo phân cấp, đúng quy định, công khai, minh bạch, không để thất thoát tài nguyên, ô nhiễm môi trường hoặc phát sinh tiêu cực. Việc khai thác, phân bổ và sử dụng vật liệu xây dựng thực hiện theo Văn bản số 5147/UBND-NNMT ngày 25/4/2026 của UBND tỉnh, bảo đảm nguồn vật liệu kịp thời, ổn định, góp phần đẩy nhanh tiến độ các dự án.

đ) Công tác cải cách hành chính

Các địa phương thực hiện tốt cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; cắt giảm thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và phát huy hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

Chủ động nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; phối hợp kiến nghị, đôn đốc các sở, ngành xử lý các điểm nghẽn, trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời.

Tập trung phát triển lực lượng doanh nghiệp, thu hút doanh nghiệp có tiềm năng, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp nhằm tạo dư địa phát triển và nguồn thu bền vững; đồng thời tối ưu hóa môi trường đầu tư theo phương châm **"nhanh chóng - hiệu quả - đúng quy định"**.

e) Về vận hành bộ máy: "Đúng người, đúng việc" và đạo đức công vụ, đoàn kết

Các địa phương tiếp tục rà soát, ổn định tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện nghiêm nguyên tắc **"đúng người, đúng việc"**; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nhất là đối với cán bộ cấp cơ sở.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời, **huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị**, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong hành động; rà soát, xây dựng mục tiêu sát thực tiễn địa phương, rõ nhiệm vụ, rõ địa chỉ thực hiện, tránh chung chung, hình thức.

g) Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm

Các địa phương tập trung rà soát, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 09/01/2026, Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 06/3/2026 và Văn bản số 4778/UBND-KTTH ngày 20/4/2026; quyết tâm vượt chỉ tiêu, phấn đấu tăng trưởng hai con số. Định kỳ đánh giá, báo cáo UBND tỉnh qua Sở Tài chính, nêu rõ kết quả, khó khăn, nguyên nhân và đề xuất giải pháp.

Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, nhất là vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; điều hành theo phân kỳ 35% - 60% - 90% - 100%, phấn đấu quý II đạt 35%, quý III đạt 60%, quý IV đạt 90%, đến ngày 31/01/2027 hoàn thành 100% kế hoạch vốn năm 2026; riêng vốn năm 2025 kéo dài sang năm 2026 giải ngân 100%. Ưu tiên vốn cho dự án trọng điểm, có tính lan tỏa, triển khai giải phóng mặt bằng và thi công hiệu quả.

Tăng cường quản lý đất đai, ngăn chặn, xử lý nghiêm lần chiếm đất công, xây dựng trái phép; giải quyết kịp thời thủ tục đất đai cho người dân. Thực hiện nghiêm công tác bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải đô thị và nông thôn đúng quy định.

Làm tốt công tác an sinh xã hội, chăm lo gia đình chính sách; đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, chính sách, dự án lớn để Nhân dân hiểu, đồng thuận. Tăng cường tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đến hết thẩm quyền, không đùn đẩy, né tránh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giảm tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ và bảo đảm an ninh tôn giáo.

h) Tập trung rà soát, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai **các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị** (như các Nghị quyết số 57, 59, 66, 68, 70, 71, 72, 79, 80...) và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương đối với nhiệm vụ cấp xã, kịp thời, hiệu quả và sát thực tế.

2. Đối với các sở, ban, ngành

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ động phối hợp với các địa phương rà soát, **xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ nông sản** theo hướng hiệu quả, bền vững; gắn với triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tập trung hỗ trợ hình thành các **mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị**, gắn với bao tiêu sản phẩm. Đồng thời, hướng dẫn triển khai các nội dung sinh kế thuộc nguồn vốn chương trình; hỗ trợ thực hiện các **dự án cộng đồng, dự án liên kết** phát triển sản xuất, bảo đảm tiến độ và hiệu quả giải ngân. Phân đầu hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, gắn với chế biến sâu và xuất khẩu.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị liên kết áp dụng các **tiêu chuẩn canh tác bền vững (4C, RA, Organic)¹**; kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, thu hoạch, sơ chế nhằm bảo đảm chất lượng sản phẩm. Hỗ trợ xây dựng, quản lý và bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho từng vùng trồng.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp; việc **lựa chọn đối tượng sản xuất (cây trồng, vật nuôi)** phải căn cứ điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, nguồn nước và phù hợp với quy hoạch vùng. Tổ chức **điều tra, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu về diện tích, cơ cấu cây trồng** tại các địa phương, nhất là khu vực Tây Gia Lai; làm cơ sở xây dựng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn, mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc; từng bước chuẩn hóa vùng trồng, hình thành vùng nguyên liệu tập trung quy mô lớn. Đồng thời, **tăng cường giám sát tiến độ triển khai các dự án**, đánh giá hiệu quả sử dụng đất, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về đầu tư, môi trường.

- Tiếp tục rà soát **hệ thống thủy lợi trên địa bàn tỉnh**; xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp và duy tu, bảo dưỡng theo lộ trình trung hạn, dài hạn nhằm nâng cao năng lực tưới tiêu. Tập trung **ưu tiên cải tạo, nâng công suất các hồ, đập hiện có**; đồng thời đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các công trình hồ chứa nước mới, hệ

¹ Tiêu chuẩn canh tác bền vững (4C, RA, Organic) là các chứng nhận bền vững uy tín trong ngành cà phê, giúp đảm bảo quy trình canh tác thân thiện môi trường, công bằng xã hội và chất lượng hữu cơ. Các tiêu chuẩn này hoạt động như "giấy thông hành" đưa cà phê vào thị trường quốc tế, tăng uy tín và giá trị sản phẩm.

thông kênh mương bảo đảm chủ động nguồn nước. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa chiến lược trong bảo đảm an ninh nguồn nước, đáp ứng nhu cầu nước cho sinh hoạt của người dân, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và hoạt động sản xuất, kinh doanh; góp phần ổn định đời sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung được cấp tỉnh ủy **quyền cho cấp xã trong lĩnh vực đất đai, khai thác khoáng sản, giá đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng.**

- Khẩn trương, phối hợp các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các hộ dân lấn chiếm, xây dựng nhà ở trái phép tại khu vực lòng hồ thủy lợi Ayun Hạ.

- Khẩn trương rà soát tình hình hoạt động, cơ cấu tổ chức các Ban Quản lý rừng phòng hộ để tổ chức lại cho phù hợp tình hình mới. Trước mắt chỉ đạo Ban Quản lý Rừng phòng hộ Chư Sê phối hợp với UBND xã Ia Hrú hoàn thiện hồ sơ, quy trình để **nhận bàn giao diện tích rừng phòng hộ Cheng Leng** đang do xã Ia Hrú quản lý.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý rừng phòng hộ Nam Phú Nhơn khẩn trương thực hiện theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 5020/UBND-KTTH ngày 23/4/2026 để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Sản xuất trứng giống tằm và nuôi tằm con tập trung ứng dụng công nghệ cao tại xã Ia Le của Công ty CP Dâu tằm tơ Hà Bảo Gia Lai.

b) Sở Công Thương

- Tiếp tục rà soát, tham mưu **phương án phát triển cụm công nghiệp để tích hợp trong điều chỉnh Quy hoạch tỉnh** thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050; bảo đảm bố trí các cụm công nghiệp tại các vị trí có điều kiện thuận lợi về hạ tầng, kết nối giao thông, logistics và gần với vùng nguyên liệu. Phối hợp lựa chọn quỹ đất phù hợp, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm hài hòa giữa phát triển công nghiệp và nông nghiệp bền vững.

- Chủ trì, hướng dẫn, **xúc tiến thu hút các nhà đầu tư có năng lực tham gia đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp.**

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn các địa phương, nhà đầu tư **triển khai các dự án năng lượng tái tạo theo quy hoạch, kế hoạch** được cấp có thẩm quyền phê duyệt; ưu tiên phát triển dự án năng lượng tái tạo **tại các khu vực đất kém hiệu quả**, góp phần khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, thúc đẩy phát triển năng lượng sạch và thu hút đầu tư.

c) Sở Tài chính

- Chủ trì **tham mưu điều hành ngân sách nhà nước**, bảo đảm cân đối thu – chi, sử dụng hiệu quả, đúng quy định; chủ động theo dõi, phân tích tình hình ngân sách, kịp thời đề xuất giải pháp điều hành phù hợp, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ trì **tham mưu phân bổ, điều hành kế hoạch vốn** đầu tư công; đôn đốc, theo dõi, đánh giá tiến độ **giải ngân**, kịp thời đề xuất điều chuyển vốn đối với các dự án chậm tiến độ, bảo đảm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hoàn thành kế hoạch giải ngân được giao.

- Chủ trì tổng hợp nhu cầu vốn của các địa phương; rà soát, đánh giá khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí, bổ sung hoặc ứng vốn phù hợp; đồng thời **chủ động đề xuất điều tiết ngân sách** giữa các địa phương, bảo đảm sử dụng nguồn lực hợp lý, nâng cao khả năng thực hiện nhiệm vụ của từng địa phương; đáp ứng yêu cầu triển khai các dự án và xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi cấp bách.

- Chủ trì, phối hợp **theo dõi, cập nhật tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu**; kịp thời phân tích, dự báo, cảnh báo các chỉ tiêu không đạt hoặc có nguy cơ không đạt kế hoạch; tham mưu giải pháp điều hành phù hợp, trọng tâm là thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao hiệu quả đầu tư, sử dụng nguồn lực tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Căn cứ vào danh mục các dự án thu hút đầu tư của các địa phương, giao Sở Tài chính chủ trì tiếp tục tìm kiếm nhà đầu tư cho các địa phương. Yêu cầu các chủ đầu tư các dự án lớn phải **cam kết hỗ trợ đầu hạ tầng giao thông** tại địa phương triển khai dự án, nhất là các dự án năng lượng tái tạo, dự án chăn nuôi hoặc các dự án quy mô lớn khác.

d) Sở Xây dựng, Ban QLDA ĐTXD tỉnh, Ban QLDA Nông nghiệp tỉnh:

Trên cơ sở đề xuất của các địa phương đối với các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi trong giai đoạn 2026-2030, khẩn trương rà soát, hướng dẫn/ thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư theo đúng quy định.

Ưu tiên xem xét, đề xuất đầu tư hạ tầng đối với các địa bàn trọng điểm, khu vực có vai trò động lực phát triển, nhất là các dự án thuộc khu vực phía Tây Gia Lai, các công trình có khả năng kết nối vùng, mở rộng vùng tưới, phục vụ vùng nguyên liệu tập trung và tạo điều kiện thu hút đầu tư.

Đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính rà soát, tổng hợp danh mục dự án, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030 phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và hiệu quả đầu tư.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương **bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống** của đồng bào Jrai, Ba Na gắn với phát triển du lịch cộng đồng bền vững; xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng, bảo đảm hài hòa giữa **bảo tồn văn hóa, phát triển du lịch và bảo vệ môi trường sinh thái**. Tổ chức rà soát, xây dựng và kết nối các điểm du lịch cộng đồng với **du lịch sinh thái Hồ thủy lợi Ayun Hạ**, hồ chứa nước Plei Thơ Ga...; hình thành các tuyến, điểm du lịch liên hoàn, gắn với gìn giữ cảnh quan, môi trường tự nhiên, nâng cao sức hấp dẫn và khả năng thu hút du khách.

- Chủ động hướng dẫn các địa phương **lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia** để đầu tư hạ tầng du lịch thiết yếu; đồng thời bảo đảm các tiêu chí về môi trường, vệ sinh, cảnh quan xanh – sạch – đẹp trong phát triển du lịch cộng đồng.

- Khẩn trương kiểm tra công tác quản lý **khu di tích lịch sử Plei Ring** tại làng Ring xã Ia Hnú để bàn giao hồ sơ và hướng dẫn địa phương quản lý, tu sửa, bảo vệ di tích theo đúng quy định.

e) Thống kê tỉnh:

- **Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương** trong việc phân kỳ, theo dõi, cập nhật và điều hành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do tỉnh giao theo tháng, quý, năm; bảo đảm tiến độ thực hiện khả thi, sát tình hình thực tế và phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh. Kịp thời cung cấp số liệu, báo cáo định kỳ, phân tích xu hướng và cảnh báo sớm các vấn đề phát sinh liên quan đến tiến độ thực hiện các chỉ tiêu.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát toàn diện, đánh giá kỹ lưỡng nguồn lực, dư địa tăng trưởng, tiềm năng và lợi thế phát triển của từng xã, phường; trên cơ sở đó **chủ động tính toán, cập nhật, đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu tăng trưởng, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giao cho địa phương** bảo đảm sát thực tiễn, phù hợp với khả năng tổ chức thực hiện và phát huy tối đa các nguồn lực phát triển.

- Đối với các địa phương có dư địa tăng trưởng lớn, tiềm năng đột phá và điều kiện phát triển vượt trội, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo đề xuất*) phương án giao chỉ tiêu tăng trưởng **theo “số lần” thay vì chỉ giao theo tỷ lệ phần trăm** thông thường, nhằm tạo áp lực tích cực, động lực mạnh mẽ và không gian phát triển bứt phá cho địa phương.

g) Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND xã Ia Le:

Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ để đẩy nhanh tiến độ đề xuất dự án “*Trồng cây lâu năm kết hợp chăn nuôi*” tại xã Ia Le của Tập đoàn Thaco theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 396/TB-UBND ngày 25/11/2025 và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

h) Các, sở ngành, địa phương thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 116/TB-UBND ngày 25/02/2026 về triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với các doanh nghiệp

a) Đối với Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê

- Tập trung rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng quản lý, sử dụng quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê; bảo đảm sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới, đúng quy định và phù hợp với quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền. **Việc quản lý, khai thác quỹ đất phải gắn với nâng cao hiệu quả sản xuất, gia tăng giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích, tạo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động địa phương; đồng thời thực hiện đầy đủ trách nhiệm với địa phương**, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống Nhân dân trên địa bàn.

- **Tỉnh khẳng định quan điểm: đất đai là nguồn lực đặc biệt quan trọng của quốc gia, phải được quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; kiên quyết không để xảy ra thất thoát, lãng phí.** Trường hợp cần thiết để phục vụ mục tiêu quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, hoặc qua rà soát phát hiện diện tích đất sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả, vi phạm quy định pháp luật, vi phạm cam kết đầu tư, gây lãng phí tài nguyên đất đai, thì Nhà nước thực hiện thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ theo đúng

quy định pháp luật có liên quan.

- **Đối với các diện tích đất sau thu hồi, việc quản lý, khai thác và sử dụng** phải bảo đảm đúng quy hoạch, đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch, hiệu quả; ưu tiên phục vụ các dự án có tính động lực, có khả năng tạo nguồn thu, tạo việc làm, phát triển hạ tầng, mở rộng không gian sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương.

- **Chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành liên quan và chủ đầu tư các dự án**, nhất là các dự án năng lượng tái tạo, dự án nông nghiệp, dự án hạ tầng, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất, để kịp thời rà soát hiện trạng, kiểm đếm, đo đạc, xác định ranh giới, lập hồ sơ pháp lý và chuẩn bị các điều kiện bàn giao mặt bằng.

b) Đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư khác

Các doanh nghiệp đang hoạt động và đầu tư mới trên địa bàn phải xây dựng nhà máy chế biến tại tỉnh hoặc liên kết với doanh nghiệp trong tỉnh để chế biến sâu, tạo giá trị gia tăng tại địa phương; đồng thời thực hiện đầy đủ trách nhiệm an sinh xã hội.

Khuyến khích, yêu cầu doanh nghiệp thành lập pháp nhân hoặc đơn vị trực thuộc tại tỉnh, hạch toán độc lập, kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định, góp phần tạo nguồn lực tái đầu tư cho địa phương. Trường hợp không tuân thủ, giao cơ quan chức năng rà soát, tham mưu xử lý theo quy định, kể cả xem xét thu hồi khi hết chu kỳ sản xuất hoặc kết thúc dự án.

Doanh nghiệp, nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong xử lý vướng mắc, triển khai dự án; đồng hành cùng chính quyền trong công tác an sinh xã hội, hỗ trợ đầu tư các tuyến đường cấp bách. Khi đã quyết định đầu tư phải triển khai nghiêm túc, bảo đảm nguồn lực tài chính, nhân lực, rút ngắn tối thiểu **1/4 thời gian thực hiện dự án**, thi công **"3 ca, 4 kíp"** với tinh thần **thần tốc**, sớm đưa dự án vào hoạt động.

4. Đối với các kiến nghị, đề xuất của các địa phương

a) Quan điểm chung

- Đối với các **kiến nghị của địa phương về nhu cầu đầu tư hạ tầng**; trong đó ưu tiên các lĩnh vực giao thông nội bộ, thủy lợi và các công trình sửa chữa cấp bách: Giao các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, hướng dẫn địa phương hoàn thiện hồ sơ đề xuất, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục để sớm triển khai khi đủ điều kiện.

- Ghi nhận **đề xuất về cơ chế ứng vốn đầu tư** đối với các dự án có phương án hoàn trả, nhất là địa bàn xã Chư Pưh; giao Sở Tài chính chủ trì nghiên cứu, thẩm định tính khả thi, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

- Giao các cơ quan liên quan rà soát mức độ khó khăn của từng địa phương, tham mưu phương án điều tiết, phân bổ nguồn lực hợp lý, ưu tiên công trình cấp bách, tránh dàn trải, không để dự án trọng điểm đình trệ do thiếu vốn.

- Đối với kiến nghị về nhân sự, tuyển dụng giáo viên, nguồn nhân lực, hợp đồng lao động, giao Sở Nội vụ chủ trì rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định, bảo đảm phù hợp chủ trương tinh giản biên chế và yêu cầu thực tiễn.

b) Giao các sở, ban, ngành liên quan

- Chủ động nghiên cứu, rà soát, tổng hợp, phân loại và xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của địa phương, bao gồm các lĩnh vực đầu tư, tài chính, đất đai, nhân lực và các nội dung liên quan khác; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý. Trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

- Tăng cường làm việc trực tiếp hoặc trực tuyến với địa phương để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đối với các kiến nghị lặp lại nhiều lần, cần chủ động nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể, xử lý dứt điểm. Đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

c) Giao Sở Tài chính: Chủ trì theo dõi, đôn đốc tiến độ xử lý các kiến nghị của địa phương; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành theo từng nội dung, lĩnh vực; kịp thời phát hiện các tồn tại, chậm trễ để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý. Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) về tình hình, kết quả giải quyết và đề xuất hướng xử lý đối với các nội dung vượt thẩm quyền hoặc còn vướng mắc.

d) Giao Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương rà soát, tổng hợp các nội dung còn vướng mắc cần xử lý (kể cả các kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư phản ánh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh); sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, tập trung vào các vấn đề cấp bách, địa bàn trọng điểm; tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh bố trí lịch làm việc, chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và các đơn vị dự họp;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã:
Chư Pưh, Ia Le, Ia Hrú;
- LĐ, CV VPUBND tỉnh, TT PVHCC;
- Lưu: VT, T7.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Huy Vũ